

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2025/HS-PT
Ngày: 05 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Thủy

Các Thẩm phán: Bà Lâm Ngọc Tuyền

Bà Võ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Trần Ngọc Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Võ Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 02, tỉnh Đồng Tháp).

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Thị H (Tên gọi khác: B), sinh năm 1965, tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp); Số căn cước công dân: 082165016711; Nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Khu phố D, xã V, tỉnh Đồng Tháp); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn K (chết) và bà Châu Thị N (chết); Chồng: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972; con: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994 và Võ Trường T1, sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/9/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đoàn Hữu N1, Đoàn Luật sư Thành phố H.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 05/7/2024, Công an huyện G phát hiện Giảng Văn Tam C là đối tượng trong diện quản lý về ma túy tại địa phương đến nhà bị cáo H mua ma túy nên Công an huyện tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở là nhà của bị cáo H. Kết quả Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 12 gói nylon cất giấu trong viên gạch ống bốn lỗ, kích thước mỗi gói là (3,2x1,1)cm, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng là 2,22 gam tại khu vực chuồng nuôi gà của nhà bị cáo H.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh, trong khoảng thời gian từ tháng 3/2023 đến tháng 7/2024, tại nhà của bị cáo H tọa lạc Khu phố D, thị trấn V, huyện G, bị cáo H đã thực hiện hành vi bán trái phép ma túy loại Methamphetamine cho 06 đối tượng nghiện ma túy với tổng cộng 28 lần, cụ thể như sau:

- Khoảng tháng 3/2023 đến tháng 4/2023, Trần Văn N2 đến nhà bị cáo H mua ma túy tổng cộng 02 lần, mỗi lần với giá 200.000 đồng.

- Khoảng tháng 7/2023 đến tháng 02/2024, Võ Quang H2 đến nhà bị cáo H mua ma túy loại Methamphetamine nhiều lần nhưng không nhớ số lần và thời gian cụ thể. Trong tháng 02/2024, H2 đến nhà bị cáo H mua ma túy tổng cộng 05 lần, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

- Khoảng tháng 02/2024 đến tháng 3/2024, Huỳnh Minh T2 nhờ Võ Quang H2 đến nhà bị cáo H mua ma túy tổng cộng 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng.

- Khoảng tháng 02/2024 đến tháng 3/2024, Võ Đông H3 đến nhà bị cáo H nhiều lần để mua ma túy nhưng không nhớ số lần và thời gian cụ thể. Trong tháng 4/2024, H3 đến nhà bị cáo H mua ma túy tổng cộng 12 lần, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng

- Khoảng tháng 3/2024, Phan Hoài P đến nhà bị cáo H mua ma túy tổng cộng 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng.

- Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 04/7/2024, Giảng Văn Tam C đến nhà bị cáo H mua ma túy. Khi đến trước cổng nhà bị cáo H thì C kêu bị cáo H mở cửa, C đi vào sân nhà. C hỏi mua 01 gói ma túy đã giá 200.000 đồng, bị cáo H đồng ý và kêu Ca đưa tiền trước. Sau khi C đưa tiền, bị cáo H đi ra khu vực chuồng nuôi gà phía sau lấy 01 gói ma túy đưa cho C.

Võ Đông H3, Trần Văn N2, Phan Hoài P, Võ Quang H2, Huỳnh Minh T2 và Giảng Văn Tam C là người nghiện ma túy. N2, P, H2 và T2 hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang. Hồ đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh T. Các đối tượng khai mỗi lần mua ma túy đến nhà của bị cáo H ở đường hẻm phía sau Công viên thị trấn V, khi đến nhà bị cáo H thì đứng phía ngoài cổng rào đưa tiền cho bị cáo H, bị cáo H đứng trong sân nhà đưa ma túy cho các đối tượng. Sau mỗi lần mua ma túy các đối tượng đem về nhà sử dụng một mình.

Kết luận giám định số 4210/KL-KTHS ngày 26/7/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C1: 12 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,22 gam.

Kết luận giám định số 4212/KL-KTHS ngày 06/8/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C1: Trên 12 gói nylon có kích thước mỗi gói là (3,2x1,1)cm gửi giám định có dính tế bào người, của cùng một nữ giới. Kiểu gen của nữ giới này trùng với kiểu gen của bị cáo H.

Quá trình điều tra, bị cáo H không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xác định được nguồn gốc ma túy mà bị cáo H có để bán cho các đối tượng và 12 gói nylon chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,22 gam nêu trên.

Hiện trường vụ án là khu vực chuồng nuôi gà được xây bằng gạch ống, loại gạch ống 04 lỗ, 12 gói nylon chứa ma túy được thu giữ bên trong lỗ viên gạch ống, viên gạch ống nằm trong bức tường phía sau chuồng gà, vị trí viên gạch cách nhà bị cáo H 17m80, cách lối đi ra chuồng nuôi gà 03m10, cách nền đất 0m60.

Vật chứng của vụ án thu giữ: 12 gói nylon có kích thước mỗi gói giống nhau là (3,2x1,1) cm, được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi gói có chứa nhiều tinh thể màu trắng, được niêm phong bằng cách cho vào một phong bì giấy rồi dùng keo dán kín. Đã tiến hành trưng cầu giám định, kết quả là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 2,22 gam, ma túy sau khi giám định còn lại khối lượng là 2,16 gam.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 02 - Đồng Tháp) quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Điều 106, 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị H (Tên gọi khác: B) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Thị H 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 10/5/2025, bị cáo Võ Thị H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội danh, do bị cáo không có thực hiện hành vi mua bán ma túy mà chỉ mua ma túy để sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Võ Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét về hành vi của bị cáo chỉ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đồng thời yêu cầu hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản án sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Võ Thị H phạm tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo 12 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Bị cáo kháng cáo cho rằng mình chỉ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không bổ sung được chứng cứ chứng minh. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Đoàn Hữu N1 bào chữa cho bị cáo tranh luận: Quá trình tố tụng tại Cơ quan điều tra có vi phạm nghiêm trọng tố tụng khi lấy lời khai người làm chứng, có dấu hiệu mớm cung, thông cung; thời gian mua ma túy những người làm chứng khai có sự mâu thuẫn, thời gian này những người làm chứng đã đi cai nghiện, lúc những người làm chứng bị kiểm tra ma túy, trong người bị dương tính với chất ma túy là do mua ma túy của người khác chứ không phải của bị cáo H; thủ tục nhận dạng, nhận địa điểm của những người làm chứng là không khách quan, chưa làm rõ các vấn đề nêu trong quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung; H2 mua ma túy giùm cho T2 có dấu hiệu của tội vận chuyển trái phép chất ma túy cùng với nhiều lời lẽ phân tích, đánh giá và đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm hoặc áp dụng điều khoản của Bộ luật Hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để xử phạt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Thị H còn trong thời hạn quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo, xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị H khai nhận do bị cáo bị bệnh đau nhức xương khớp nên có mua 13 tép ma túy với giá 100.000 đồng/tép của người đàn ông lạ mặt ở thành phố G về để sử dụng, sử dụng hết 01 tép, còn lại 12 tép thì bị công an bắt giữ. Bị cáo cho rằng khi kiểm tra nồng độ ma túy trong người bị cáo không có là do bị cáo uống thuốc ngừa thai. Khi bị cáo mua 13 tép ma túy của người đàn ông lạ mặt, thì người này chỉ cho bị cáo sử dụng ma túy cùng với thuốc ngừa thai để khi công an bắt xét nghiệm sẽ không phát hiện ra chất ma túy. Bị cáo không mua thuốc ngừa thai ở tiệm thuốc tây, mà người đàn ông đó đưa cho bị cáo, nên khi khám xét nhà của bị cáo không thu giữ được vỉ thuốc ngừa thai nào. Bị cáo khai không quen biết với những người làm chứng.

Tuy nhiên, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào lời khai của những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản thu giữ vật chứng và kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 12 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,22 gam. Trên 12 gói nylon có kích thước mỗi gói là (3,2 x 1,1)cm gửi giám định có dính tế bào người của cùng một nữ giới, kiểu gen của nữ giới này trùng với kiểu gen của bị cáo Võ Thị H.

Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định đây là vụ án hình sự “Mua bán trái phép chất ma túy” mà người thực hiện hành vi phạm tội là bị cáo Võ Thị H.

Xét, hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo H nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích kiếm tiền, nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Do đó cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn quanh co, chối tội, không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Võ Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đồng thời áp dụng khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H 12 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bản thân đã lớn tuổi, đang bị bệnh thoái hoá khớp gối, viêm khớp; cậu ruột của bị cáo là người có công với Cách mạng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo vẫn quanh co, chối tội, không thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Xét lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định nêu trên, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

1/- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Thị H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 02 - Đồng Tháp).

Xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Võ Thị H 12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2024.

2/- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/- Về án phí: *Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQU-14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

4/- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA T. Đồng Tháp;
- Trại tạm giam số 02, CAT Đồng Tháp;
- TAND Khu vực 02 - Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 02 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lưu Thị Thu Thủy